

CÁC BỘ**LIÊN BỘ****LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI - NỘI VỤ**

**THÔNG TƯ liên tịch số 09/2004/
TTLT-BLĐTBXH-BNV ngày
09/6/2004 hướng dẫn chức
năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và tổ chức của cơ quan chuyên
môn giúp Ủy ban nhân dân
các cấp quản lý nhà nước về
lao động, thương binh và xã
hội ở địa phương.**

*Căn cứ Nghị định số 29/2003/NĐ-CP
ngày 31 tháng 3 năm 2003 của Chính
phủ quy định chức năng, nhiệm vụ,
quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao
động - Thương binh và Xã hội;*

*Căn cứ Nghị định số 45/2003/NĐ-CP
ngày 09 tháng 5 năm 2003 của Chính
phủ quy định chức năng, nhiệm vụ,
quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội
vụ;*

*Liên bộ Bộ Lao động - Thương binh và
Xã hội, Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng,
nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của cơ
quan chuyên môn giúp Ủy ban nhân dân
các cấp thực hiện chức năng quản lý nhà
nước về lao động, thương binh và xã hội
ở địa phương như sau:*

**I. SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI****1. Vị trí và chức năng:**

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân tỉnh); tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về lao động, thương binh và xã hội trên địa bàn tỉnh; về các dịch vụ công thuộc lĩnh vực lao động - thương binh và xã hội; thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn theo sự ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh và theo quy định của pháp luật;

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng thời chịu sự chỉ đạo, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn:

2.1. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các quyết định, chỉ thị về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Sở và chịu trách nhiệm về nội dung các văn bản đã trình.

2.2. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh kế hoạch dài hạn, 5 năm và hàng năm, các chương trình, dự án thuộc các lĩnh vực quản lý của Sở phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

2.3. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết

định việc phân công, phân cấp quản lý về lĩnh vực lao động, thương binh và xã hội đối với Ủy ban nhân dân cấp huyện, cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật và chịu trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện.

2.4. Hướng dẫn, kiểm tra, tổng kết, đánh giá và tổng hợp tình hình thực hiện các quy định của pháp luật, chế độ chính sách, tiêu chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật thuộc các lĩnh vực quản lý của Sở theo quy định của pháp luật.

2.5. Về lao động, việc làm:

2.5.1. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định chương trình và các giải pháp về việc làm của tỉnh;

2.5.2. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về lao động, việc làm bao gồm:

- Tuyển lao động, hợp đồng lao động, thỏa ước lao động tập thể, kỷ luật lao động và trách nhiệm vật chất;

- Tổ chức quản lý và sử dụng nguồn lao động; thông tin thị trường lao động;

- Giải pháp tạo việc làm, giới thiệu việc làm; lao động và chuyên gia Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài; lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam;

- Tiền lương, tiền công, phụ cấp và các hình thức trả lương, trả công lao động và các chế độ vật chất khác thuộc khu vực sản xuất kinh doanh;

- Chính sách đối với lao động nữ, lao

động là người tàn tật, lao động chưa thành niên, lao động là người cao tuổi;

- Nghĩa vụ lao động công ích;

- Các chính sách lao động, việc làm khác;

2.5.3. Cấp, thu hồi giấy phép lao động đối với lao động là người nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật;

2.5.4. Thẩm định, kiểm tra các đề án, dự án về giải quyết việc làm; tổ chức thực hiện các giải pháp phát triển thị trường lao động và quản lý các tổ chức giới thiệu việc làm theo quy định của pháp luật.

2.6. Về bảo hiểm xã hội:

Hướng dẫn, kiểm tra việc thi hành pháp luật về bảo hiểm xã hội đối với các ngành, các cơ quan, tổ chức sử dụng lao động, người lao động và tổ chức bảo hiểm xã hội trên địa bàn tỉnh.

2.7. Về an toàn lao động, vệ sinh lao động:

2.7.1. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kế hoạch thực hiện chương trình quốc gia về an toàn lao động, bảo hộ lao động, vệ sinh lao động trên địa bàn và chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt;

2.7.2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định về an toàn lao động, bảo hộ lao động, vệ sinh lao động;

2.7.3. Đăng ký các máy, thiết bị, vật tư,

các chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động, vệ sinh lao động trên địa bàn theo quy định của pháp luật;

2.7.4. Chủ trì, phối hợp tổ chức việc điều tra các vụ tai nạn lao động nghiêm trọng xảy ra trên địa bàn; hướng dẫn các tổ chức, cá nhân sử dụng lao động thực hiện điều tra, khai báo, xử lý và thống kê báo cáo về tai nạn lao động; tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về tình hình tai nạn lao động ở địa phương.

2.8. Về dạy nghề:

2.8.1. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh quy hoạch mạng lưới, đề án về lĩnh vực dạy nghề trên địa bàn và hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện sau khi được phê duyệt;

2.8.2. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về dạy nghề.

2.9. Về thương binh, liệt sỹ và người có công:

2.9.1. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định công nhận đối tượng là thương binh, liệt sỹ và người có công đối với cách mạng theo quy định; quản lý hồ sơ đối tượng sau khi được công nhận;

2.9.2. Hướng dẫn, kiểm tra các tổ chức và Ủy ban nhân dân huyện, xã thực hiện chế độ, chính sách ưu đãi đối với thương binh, gia đình liệt sỹ và người có công với cách mạng theo quy định của pháp luật;

2.9.3. Chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện

nuôi dưỡng, điều dưỡng đối với thương binh, bệnh binh, thân nhân liệt sỹ, người có công với cách mạng và việc cung cấp chân tay giả, dụng cụ chỉnh hình, phương tiện trợ giúp khác cho thương binh, bệnh binh;

2.9.4. Hướng dẫn và thực hiện lễ tưởng niệm liệt sỹ nhân các ngày lễ lớn, truy điệu liệt sỹ khi báo tử; phối hợp tổ chức cất bốc, quy tập hài cốt liệt sỹ, nâng cấp các nghĩa trang liệt sỹ, cung cấp thông tin về tình hình mộ liệt sỹ theo hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; lập kế hoạch thăm hỏi các gia đình thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sỹ, gia đình có công với cách mạng và tổ chức thực hiện;

2.9.5. Thống nhất quản lý nghĩa trang liệt sỹ, đài tưởng niệm và các công trình ghi công liệt sỹ ở địa phương; chịu trách nhiệm quản lý nghĩa trang liệt sỹ, đài tưởng niệm và các công trình ghi công liệt sỹ được giao;

2.9.6. Là thành viên Hội đồng giám định y khoa về thương tật và khả năng lao động cho thương, bệnh binh và các đối tượng chính sách xã hội.

2.10. Về bảo trợ xã hội:

2.10.1. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chuẩn nghèo của địa phương; chủ trì thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận xã nghèo, hộ nghèo trên địa bàn;

2.10.2. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch, chính sách bảo trợ xã hội trên địa bàn;

2.10.3. Phối hợp, chỉ đạo, kiểm tra thực hiện chương trình xóa đói giảm nghèo, cứu trợ xã hội, trợ giúp xã hội;

2.10.4. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân hoạt động nhân đạo, từ thiện để giúp đỡ đời sống vật chất, tinh thần đối với người tàn tật, trẻ em mồ côi, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, người già cô đơn không nơi nương tựa, người gặp khó khăn hiểm nghèo, nạn nhân chiến tranh và các đối tượng xã hội khác cần có sự cứu trợ, trợ giúp của Nhà nước và xã hội;

2.10.5. Chỉ đạo, kiểm tra các cơ sở thực hiện nuôi dưỡng đối tượng bảo trợ xã hội.

2.11. Về phòng, chống tệ nạn xã hội:

- Trình Ủy ban nhân dân tỉnh chương trình, kế hoạch và giải pháp phòng ngừa tệ nạn mại dâm, cai nghiện ma túy và giải quyết các vấn đề xã hội sau cai;

- Chỉ đạo, kiểm tra hoạt động của các cơ sở giáo dục - lao động xã hội trên địa bàn tỉnh.

2.12. Hướng dẫn kiểm tra hoạt động của các tổ chức sự nghiệp, dịch vụ công thuộc các lĩnh vực quản lý của Sở; quản lý các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở.

2.13. Thực hiện hợp tác quốc tế theo phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh và theo quy định của pháp luật.

2.14. Tổ chức nghiên cứu ứng dụng các tiến bộ khoa học công nghệ, xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ, cung cấp số liệu phục vụ công tác quản lý, chuyên môn, nghiệp vụ.

2.15. Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về lĩnh vực lao động, thương binh và xã hội đối với các cơ quan, đơn vị sự nghiệp, Ủy ban nhân dân huyện, xã.

2.16. Tổng hợp, thống kê, báo cáo định kỳ, đột xuất tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật.

2.17. Thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo; chống tham nhũng, tiêu cực và xử lý vi phạm pháp luật trong lĩnh vực lao động, thương binh và xã hội thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật.

2.18. Chỉ đạo và tổ chức thực hiện chương trình cải cách hành chính trong lĩnh vực lao động, thương binh và xã hội sau khi được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

2.19. Quản lý cán bộ, công chức, viên chức và người lao động theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ xã, phường, thị trấn làm công tác quản lý về lao động, thương binh và xã hội theo quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Ủy ban nhân dân tỉnh.

2.20. Quản lý tài chính, tài sản của Sở theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2.21. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và phân công, phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Tổ chức và biên chế

3.1. Lãnh đạo Sở:

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có Giám đốc và không quá ba Phó Giám đốc. Giám đốc Sở chịu trách nhiệm và báo cáo trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và báo cáo công tác trước Hội đồng nhân dân tỉnh khi được yêu cầu.

Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Sở trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

Các Phó Giám đốc Sở chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định việc bổ nhiệm Giám đốc và Phó Giám đốc Sở theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ do Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định và theo các quy định của Đảng, Nhà nước về công tác cán bộ. Việc miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật Giám đốc và Phó Giám đốc Sở thực hiện theo quy định của pháp luật.

3.2. Cơ cấu tổ chức của Sở, gồm:

- Văn phòng;
- Phòng chuyên môn, nghiệp vụ;
- Thanh tra;
- Chi cục Phòng chống tệ nạn xã hội (nếu có);

- Tổ chức sự nghiệp.

Việc thành lập phòng chuyên môn, nghiệp vụ dựa trên nguyên tắc bảo đảm bao quát đầy đủ các lĩnh vực công tác của Sở về lao động, việc làm, dạy nghề, tiền lương, tiền công, bảo hiểm xã hội, bảo trợ xã hội, thương binh liệt sĩ và người có công, tài chính kế toán, phòng chống tệ nạn xã hội... và đáp ứng yêu cầu thực hiện các chức năng, nhiệm vụ được giao. Chức năng, nhiệm vụ của từng phòng phải rõ ràng, không chồng chéo giữa các phòng và tổ chức khác thuộc Sở, phù hợp với đặc điểm và khối lượng công việc thực tế ở địa phương, bảo đảm đơn giản về thủ tục hành chính và thuận lợi trong việc giải quyết các công việc của tổ chức và công dân.

Số lượng phòng chuyên môn, nghiệp vụ của Sở không quá 5 phòng đối với các tỉnh có đô thị đến loại 3; không quá 7 phòng đối với các tỉnh có đô thị loại 2 và các thành phố trực thuộc Trung ương.

Số lượng, tên gọi các phòng chuyên môn, nghiệp vụ của Sở do Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định việc thành lập tổ chức sự nghiệp, chi cục Phòng chống tệ nạn xã hội trực thuộc Sở; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của chi cục, thanh tra Sở theo quy định của pháp luật và phê duyệt Quy chế làm việc của Sở.

Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội quy định cụ thể nhiệm vụ, quyền hạn của văn phòng, phòng chuyên môn, nghiệp vụ, các tổ chức sự nghiệp thuộc Sở và quy định thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu các tổ chức thuộc Sở theo quy định của pháp luật.

3.3. Biên chế:

Biên chế văn phòng, thanh tra, các phòng chuyên môn nghiệp vụ và chi cục (trừ tổ chức sự nghiệp trực thuộc chi cục nếu có) là biên chế quản lý nhà nước do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và Giám đốc Sở Nội vụ.

Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội bố trí, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức của Sở phù hợp với chức danh, tiêu chuẩn ngạch công chức, viên chức nhà nước theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức.

II. CƠ QUAN CHUYÊN MÔN GIÚP ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN, QUẬN, THỊ XÃ, THÀNH PHỐ THUỘC TỈNH QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ LAO ĐỘNG, THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

1. Vị trí, chức năng:

Cơ quan chuyên môn giúp Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (gọi chung là Ủy ban nhân dân huyện) thực hiện chức năng quản lý nhà

nước về lao động, thương binh và xã hội thống nhất gọi là phòng. Việc thành lập và tên gọi của phòng do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo quy định của pháp luật.

Cơ quan chuyên môn giúp Ủy ban nhân dân huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về lao động, thương binh và xã hội chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân huyện, đồng thời chịu sự chỉ đạo, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn:

2.1. Trình Ủy ban nhân dân huyện:

- Ban hành văn bản hướng dẫn việc thực hiện các chính sách, chế độ và pháp luật của nhà nước về lao động, thương binh, xã hội trên địa bàn;

- Chương trình công tác về lao động, thương binh và xã hội;

2.2. Tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện pháp luật về chính sách lao động, việc làm, an toàn lao động, vệ sinh lao động, dạy nghề, bảo hiểm xã hội, thương binh, liệt sỹ và người có công với cách mạng, bảo trợ xã hội, xóa đói giảm nghèo, phòng chống tệ nạn xã hội của huyện;

2.3. Hướng dẫn, kiểm tra Ủy ban nhân dân xã thực hiện quản lý nghĩa trang liệt sỹ, đài tưởng niệm và các công trình ghi công liệt sỹ; chịu trách nhiệm trực tiếp quản lý các công trình được giao;

2.4. Hướng dẫn, kiểm tra các cơ sở bảo trợ xã hội, dạy nghề, giới thiệu việc làm, sản xuất của tập thể thương binh và người tàn tật, cơ sở giáo dục, cai nghiện ma túy, mại dâm trên địa bàn huyện theo phân cấp;

2.5. Phối hợp với các ngành, đoàn thể cùng cấp chỉ đạo, xây dựng phong trào toàn dân chăm sóc, giúp đỡ các đối tượng chính sách xã hội;

2.6. Thực hiện kiểm tra, thanh tra việc chấp hành pháp luật lao động, thương binh và xã hội trên địa bàn huyện; giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo của công dân về lĩnh vực lao động, thương binh và xã hội theo quy định của pháp luật;

2.7. Thực hiện công tác thống kê, báo cáo định kỳ và đột xuất về lĩnh vực lao động, thương binh và xã hội với Ủy ban nhân dân huyện và Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;

2.8. Quản lý tài chính, tài sản được giao thuộc lĩnh vực lao động, thương binh và xã hội của huyện;

2.9. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Ủy ban nhân dân huyện.

3. Tổ chức và biên chế:

- Căn cứ tình hình, đặc điểm cụ thể của địa phương, Ủy ban nhân dân huyện trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định hình thức tổ chức cơ quan làm công tác Lao động - Thương binh và Xã hội huyện theo quy định của pháp luật.

- Biên chế của phòng làm công tác Lao động - Thương binh và Xã hội ở huyện do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định trong tổng biên chế quản lý nhà nước của huyện.

- Trưởng phòng chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân huyện, trước pháp luật về toàn bộ lĩnh vực công tác được giao, trong đó có lĩnh vực Lao động, Thương binh và Xã hội.

III. NHIỆM VỤ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ LĨNH VỰC LAO ĐỘNG, THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI Ở XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN

Trong lĩnh vực lao động, thương binh và xã hội, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn thực hiện những nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

1. Căn cứ hướng dẫn chuyên môn của cơ quan lao động, thương binh và xã hội huyện, xây dựng kế hoạch công tác lao động, thương binh và xã hội tháng, quý, năm và tổ chức thực hiện;

2. Thống kê nguồn lao động của xã để trình Ủy ban nhân dân huyện có giải pháp cân đối nguồn lao động, tạo việc làm, học nghề, xuất khẩu lao động, thực hiện nghĩa vụ lao động công ích;

Thống kê số lượng, tổng hợp tình hình đối tượng chính sách xã hội: thương bệnh binh, gia đình liệt sỹ, người có công với cách mạng, người hưởng chế độ bảo hiểm xã hội, nạn nhân chiến tranh,

người già cô đơn không nơi nương tựa, trẻ em mồ côi, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, hộ nghèo đói, người gặp khó khăn hiểm nghèo và các đối tượng bảo trợ xã hội khác để có các biện pháp trợ giúp nhằm ổn định đời sống vật chất, tinh thần cho các đối tượng. Đồng thời phối hợp với các tổ chức, đoàn thể xây dựng phong trào toàn dân giúp đỡ, chăm sóc đối tượng chính sách xã hội;

3. Thực hiện chi trả trợ cấp, phụ cấp cho các đối tượng hưởng chính sách lao động, thương binh và xã hội theo phân cấp hoặc ủy quyền;

4. Quản lý nghĩa trang liệt sỹ và các công trình ghi công liệt sỹ của xã (nếu có); quản lý cơ sở nuôi dưỡng đối tượng bảo trợ xã hội (nếu có) và việc nuôi dưỡng đối tượng chính sách xã hội tại cộng đồng;

5. Tuyên truyền, vận động phòng chống mại dâm, nghiện ma túy; thống kê số lượng đối tượng và tổng hợp tình hình mại dâm, nghiện ma túy để có biện pháp phòng ngừa, chữa trị, tái hòa nhập cộng đồng cho đối tượng;

6. Báo cáo định kỳ, đột xuất về tình hình lao động, thương binh và xã hội trên địa bàn với cơ quan lao động, thương binh và xã hội huyện;

Giúp Ủy ban nhân dân xã có công chức Văn hóa - Xã hội và cán bộ không chuyên trách làm công tác lao động, thương binh và xã hội được quy định tại Nghị định số 114/2003/NĐ-CP ngày 10/10/2003 và Nghị định số 121/2003/

NĐ-CP ngày 21/10/2003 của Chính phủ về cán bộ, chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thông tư này thay thế Thông tư số 01/LB-TT ngày 11 tháng 01 năm 1995 của liên Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ (nay là Bộ Nội vụ) và có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ Thông tư này quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức, biên chế của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, của cơ quan lao động thương binh và xã hội huyện.

3. Trong quá trình thực hiện Thông tư này, nếu có vấn đề phát sinh hoặc có khó khăn vướng mắc cần phản ánh kịp thời về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Nội vụ để nghiên cứu, giải quyết./.

BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG -
THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Nguyễn Thị Hằng

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Đỗ Quang Trung